

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH GIA LAI Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 53/2023/HSST

Ngày: 21/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Hiên

Thẩm phán: Ông Phan Tiến Dũng

Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Hoàng

Ông Trần Minh Đức

Ông Nguyễn Đăng Hòa

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Trà My – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Võ Thế Dân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 6 năm 2023, tại điểm cầu trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai và điểm cầu Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai, công khai xét xử trực tuyến sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 35/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Đỗ Nhất T, sinh ngày 08 tháng 01 năm 1985, tại thành phố Hồ Chí Minh. Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố 4, thị trấn ĐĐ, huyện ĐĐ, tỉnh Gia Lai, nơi tạm trú và nơi ở hiện tại: 45 NTL, tổ 05, phường TB, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Hoàng G và bà Lê Thị H (đã chết); bị cáo có vợ là Chị Nguyễn Thị Th (đã ly hôn) và chưa có con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 16/11/1999, có hành vi Trộm cắp tài sản, bị Công an thị trấn ĐĐ xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức C cáo.

- Ngày 22/11/1999, có hành vi Trộm cắp tài sản, bị Công an huyện ĐĐ xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức C cáo.

- Ngày 12/02/2000, có hành vi Trộm cắp tài sản, bị Công an thị trấn ĐĐ lập biên bản giáo dục.

- Ngày 13/12/2000, có hành vi Gây rối trật tự công cộng, bị Công an huyện ĐĐ xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức C cáo.

- Ngày 20/10/2002, có hành vi Gây rối trật tự công cộng, bị UBND thị trấn ĐĐ ra Quyết định giáo dục tại cộng đồng.

- Ngày 29/10/2002, có hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, bị Công an thị trấn ĐĐ xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức C cáo.

- Năm 2004 bị Tòa án nhân dân huyện ĐĐ, tỉnh Gia Lai xử phạt 27 tháng tù giam về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*” và “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” tại khoản 1 Điều 135 và khoản 1 Điều 143 Bộ luật Hình sự 1999 (Đã xóa án tích).

Bị cáo ra đầu thú ngày 16/9/2022 và bị tạm giữ, tạm giam cho đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Gia Lai. Có mặt.

** Người bào chữa cho bị cáo:*

- Ông Đỗ Hùng Liêm – Luật sư Văn phòng luật sư Bình Minh thuộc Đoàn luật sư tỉnh Gia Lai. Có mặt

** Bị hại:* Anh Nguyễn Đức C, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn HT, xã IP, huyện CP, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Phạm Anh T1, sinh năm 1979; địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn KD, huyện MY, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

** Người làm chứng:*

- Bà Lê Thị Tr, sinh năm 1952; địa chỉ: Tổ 05, phường TB, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

- Anh Đỗ Ngọc D, sinh năm 1979; địa chỉ: Hẻm 45 NTL, tổ 05, phường TB, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

- Anh Đỗ Chiến Tr, sinh năm 1985; địa chỉ: 142A LNĐ, phường TB, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 15/9/2022, Nguyễn Đức C nhờ anh Đỗ Chiến Tr (sinh năm: 1985. Trú tại: 142A LNĐ, phường TB, thành phố P, tỉnh Gia Lai) điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 37H2 - 4632 của C chở đến khu nhà trọ tại hẻm số 45 đường NTL, tổ 5, phường TB, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai do bà Lê Thị Tr quản lý để gặp bạn là Đỗ Ngọc D (sinh năm: 1979. Trú tại: Tổ 4, phường TN, thành phố P, tỉnh Gia Lai) đang thuê trọ tại đây. Khi anh C và anh Tr đến nơi, do đã muộn nên bà Tr1 không cho C vào tìm anh D (đang ở phòng trọ số 07) nên giữa bà Tr1 và anh C xảy ra cãi vã tại sân của khu nhà trọ. Lúc này, Đỗ Nhất T

(cháu gọi bà Tr1 là dì ruột) đang ở phòng trọ số 03 nghe thấy tiếng cãi nhau ồn ào nên đi ra xem, thấy anh C và bà Tr1 đang cãi nhau nên đến nói Tr và C đi về vì gây ồn ào sau đó T đi về phòng trọ của mình. Một lúc sau, T vẫn nghe C có lời nói xúc phạm đến bà Tr1 nên T bực tức đi đến khu bếp trong phòng trọ của mình lấy 01 con dao dài 45cm, cán bằng tre dài 18,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 26,5cm đi ra thì gặp anh C đang đi ra để chuẩn bị đi về, T đi đến trước mặt anh C cách anh C khoảng 01m rồi dùng tay phải cầm dao chém 01 nhát vào vùng đầu anh C theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào mũ bảo hiểm anh C đang đội làm vỡ mũ bảo hiểm và gây thương tích cho anh C tại khu vực cằm trái và tai trái. Thấy C bị chảy máu ở vùng đầu nên T đi về phòng trọ của mình. Sau đó anh C được anh Tr chở đi cấp cứu ở Bệnh viện Đại học y dược Hoàng Anh Gia Lai và chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Gia Lai để điều trị đến ngày 19/9/2022 xuất viện.

Ngày 16/9/2022, Đỗ Nhất T đã đến Công an phường TB đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Quá trình điều tra, Cơ quan C sát điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường. Thu giữ 01 con dao dài 45 cm, phần cán bằng gỗ tre dài 18,5 cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 26,5 cm và rộng 6,5 cm và 01 mũ bảo hiểm màu xám, nhãn hiệu Nón Sơn, đã bị bể ở phía sau bên trái diện (23x4,2) cm.

Ngày 19/9/2022, Cơ quan C sát điều tra Công an thành phố Pleiku trưng cầu Trung T pháp y tỉnh Gia Lai giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Nguyễn Đức C. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 303/22/TgT ngày 23/9/2022 của Trung T Pháp y tỉnh Gia Lai kết luận đối với Nguyễn Đức C:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Một vết thương phần mềm nằm ngang vùng cằm bên trái sát chân tóc, vành tai trái kích thước 3,5 cm đã khâu chưa cắt chỉ.

- Vết thương rách toàn bộ thành trước và thành sau vành tai kéo dài đến nắp bình tai trái kích thước 5 cm, đã khâu, chưa cắt chỉ, liền sẹo, vành tai còn nguyên vẹn, không bị biến dạng, không co kéo.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 4% (Bốn phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư 22/2019/TT-BYT.

Ngày 26/9/2022 Cơ quan C sát điều tra Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai giám định sinh học trên con dao và dấu vết bề trên mũ bảo hiểm có phải do con dao nêu trên gây ra không. Tại bản kết luận giám định số 663/KL-KTHS ngày 05/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận:

“Chất màu nâu nghi máu dính trên mũ bảo hiểm màu xám, kích thước (26x20)cm trong hộp giấy đựng niêm phong gửi giám định là máu người, do lượng mẫu ít nên không xác định được nhóm máu hệ ABO.

- Trên con dao dài 45cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26,5cm, mũi bằng, phần rộng nhất 6,5cm, cán dao bằng tre dài 18,5cm được niêm phong gửi giám định không phát hiện có máu.

- Dấu vết các đường xước để lại trên mũ bảo hiểm thể hiện không rõ đặc điểm, không đủ yếu tố để giám định truy nguyên”.

* **Về trách nhiệm dân sự:** Quá trình điều tra bị can Đỗ Nhất T đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Bị hại Nguyễn Đức C không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị can.

Tại Cáo trạng số 27/CT-VKS-P2 ngày 06/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Đỗ Nhất T về tội: “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

2. Diễn biến phiên tòa:

- Bị cáo không khai nhận, im lặng suốt phiên tòa.

- Chủ tọa phiên tòa công bố các tài liệu có tại hồ sơ vụ án gồm: Biên bản người phạm tội ra đầu thú, lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi liên quan, kết luận giám định về thương tích, kết luận giám định sinh học, các biên bản giao nhận Kết luận điều tra, Cáo trạng, các công văn của Trại tạm giam và bệnh viện tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Gia Lai giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Nhất T phạm tội “*Giết người*”;

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đỗ Nhất T mức án từ 09 đến 10 năm tù.

Về dân sự: Bị hại không đề nghị nên không xem xét.

Vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dài 45cm, phần cán bằng gỗ tre dài 18,5cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 26,5cm và rộng 6,5cm; 01 mũ bảo hiểm màu xám, nhãn hiệu Nón Sơn, đã bị bể ở phía sau bên trái diện (23x4,2)cm.

Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo đồng ý với tội danh, điểm, khoản, điều luật như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức án phù hợp, tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người bào chữa cho bị cáo, bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 21 giờ 20 phút ngày 15/9/2022, Nguyễn Đức C và Đỗ Chiến Tr đến khu trọ tại hẻm 45 NTL, phường Trà Bá, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai để tìm gặp anh Đỗ Ngọc D khi đến nơi bà Lê Thị Tri là quản lý nhà trọ do đã muộn nên không cho vào thì giữa C và bà Tri xảy ra cãi nhau, lúc này Đỗ Nhất T thấy ồn ào nên ra xem và nói C đi về sau đó T về lại phòng trọ nhưng vẫn nghe C có lời nói xúc phạm đến bà Tri nên T bực tức đi đến chỗ bếp trong phòng trọ lấy 01 con dao dài 45cm, cán bằng tre dài 18,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 26,5cm đi ra đến trước mặt anh C cách anh C khoảng 01m rồi dùng tay phải cầm dao chém 01 nhát vào vùng đầu theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào mũ bảo hiểm anh C đang đội làm vỡ mũ bảo hiểm gây thương tích cho anh C tại khu vực cằm trái và tai trái. Hậu quả, C bị tổn hại sức khỏe 4%.

Xét thấy giữa bị cáo và bị hại anh Nguyễn Đức C không có mâu thuẫn gì trước đó, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm chém vào vùng đầu là vùng trọng yếu của cơ thể có thể tước đoạt tính mạng của anh C nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện tính chất côn đồ của bị cáo.

Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “*Giết người*” với tình tiết định khung “*Có tính chất côn đồ*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Nhân thân bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi vi phạm pháp luật đã bị xử phạt vi phạm hành chính và cũng đã từng phải chấp hành hình phạt tù nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm vào tội đặc biệt nghiêm trọng. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc, cách lý bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Hậu quả chết người chưa xảy ra thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, nên Hội đồng xét xử áp dụng quy định về phạm tội chưa đạt theo Điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo được chuẩn đoán: “*Bệnh suy giảm miễn dịch mắc phải ở người do vi rút HIV, bệnh lậu mãn tính, nhiễm khuẩn da vùng*

hạch bẹn phải, K dương vật, ...”. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Hồ sơ vụ án thể hiện bị hại đã nhận 2.000.000 đồng do người nhà bị cáo bồi thường và không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng: Xét 01 con dao dài 45cm, phần cán bằng gỗ tre dài 18,5cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 26,5cm, rộng 6,5cm là hung khí phạm tội và 01 mũ bảo hiểm màu xám, nhãn hiệu Nón Sơn, đã bị bể ở phía sau bên phải diện (23x4,2)cm không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Những vấn đề khác trong vụ án:

Đối với sức khỏe của bị cáo Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã có công văn số 29/2023/CV-TA ngày 17/4/2023 gửi Trung T giám định pháp y tỉnh Gia Lai và nhận được văn bản trả lời số 49/CV-TTPY ngày 24/4/2023 với nội dung không có cơ sở xác định bệnh lý của Đỗ Nhất T có phải bệnh hiểm nghèo hay không nên không có cơ sở tạm đình chỉ vụ án cho bị cáo đi chữa bệnh theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Nhất T phạm tội “*Giết người*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đỗ Nhất T 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/9/2022.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) con dao dài 45cm, cán bằng tre dài 18,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26,5cm, rộng 6,5cm;

- 01 mũ bảo hiểm màu xám, nhãn hiệu Nón Sơn, bị hư hỏng diện (23x4,2)cm.

Vật trên có đặc điểm ghi tại biên bản bàn giao vật chứng số 50/2023 lập ngày 16/02/2023 giữa Cơ quan C sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai và Cục thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đỗ Nhất T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo:

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm. bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Viện KSND cấp cao;
- TAND cấp cao;
- Viện KSND tỉnh Gia lai;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Gia Lai;
- VP CQCSĐT Công an tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Cục THADS tỉnh Gia Lai;
- Trại tam giam T20;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu Tòa HS, VT, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đỗ Văn Hiên